

Bản án số : **270/2017/HSST.**

Ngày: 20/12/2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Vũ Thị Phương Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông : Trần Đăng Khoa.

2. Bà : Trần Thị Lệ.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Ưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Vẹn** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng D** - sinh năm: 1994.

Nơi ĐKTT: Số 509/9 đường Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Sống lang thang.

Số CMND: Không có.

Nghề nghiệp: Làm thuê - Trình độ văn hóa: 05/12 - Dân tộc: Kinh.

Con ông Nguyễn Hoàng M (1975) và bà Nguyễn Thị N (1977).

* **Tiền sự:** 03 tiền sự.

- Ngày 11/7/2008, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đến năm 2010 chấp hành xong, chưa hết thời gian để được xem là chưa bị xử lý hành chính.

- Ngày 25/5/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp

tài sản”. Đến năm 2012 chấp hành xong, chưa hết thời gian để được xem là chưa bị xử lý hành chính.

- Ngày 18/8/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đến năm 2014 chấp hành xong, chưa hết thời gian để được xem là chưa bị xử lý hành chính.

* **Tiền án:** 02 tiền án.

- Ngày 20/01/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 16/7/2015 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

- Ngày 28/3/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 04/11/2016 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ: ngày 09/8/2017.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* **Người bị hại:**

Chị **Trịnh Kim Th**, sinh năm: 1972 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 1032 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

* **Người làm chứng:**

1. Anh **Lâm Đại Tr**, sinh ngày: 16/8/1999. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 1079^A đường Lâm Quang Ky, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Anh **Nguyễn Đức Ph**, sinh ngày: 05/6/2001. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 740 đường Ngô Quyền, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

3. Anh **Đỗ Minh H**, sinh ngày: 05/01/2001. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 09 đường Bà Triệu, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

4. Anh **Lâm Tuấn Qu**, sinh năm: 1995. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 1032 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

5. Ông **Võ Trung H**, sinh năm: 1976. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 865 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*** Người đại diện hợp pháp của người làm chứng:**

1. Bà Lê Thị Y, sinh năm: 1977. (Mẹ ruột Nguyễn Đức Phong – Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 740 đường Ngô Quyền, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Đỗ Văn Th, sinh năm: 1969. (Cha ruột Đỗ Minh Hiếu – Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 09 đường Bà Triệu, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng D là người đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vì mục đích muốn có tiền tiêu xài, nên vào lúc 21 giờ ngày 08/8/2017, D rủ Lâm Đại Tr (sinh ngày 16/8/1999), Đỗ Minh H (sinh ngày 05/01/2001), Nguyễn Văn V (sinh ngày 26/3/2001), Nguyễn Đức Ph (sinh ngày 05/6/2001), Duy và Vẹn (chưa rõ nhân thân và địa chỉ) cùng đi tìm tài sản để lấy trộm bán chia nhau tiêu xài. Khi đi đến tiệm tạp hóa của chị Trịnh Kim Th ở số 1032 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, thấy cửa khóa ngoài, biết không có ai ở nhà, cả nhóm lén lút phá cửa và đột nhập vào nhà chị Th, D lấy trộm được 02 xấp tiền mệnh giá 20.000 đồng và 10.000 đồng (không xác định được tổng số tiền là bao nhiêu), còn Tr lấy được 03 xấp tiền mệnh giá 2.000 đồng, 1.000 đồng và 500 đồng (tổng số tiền là 590.000 đồng), thì bị phát hiện và truy đuổi. D ném bỏ 02 xấp tiền đã lấy trộm và chạy thoát, còn Tr bị bắt quả tang cùng tang vật là số tiền 590.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

*** Vật chứng thu được trong vụ án:**

- Tiền Việt Nam 590.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Lâm Đại Tr (đã trao trả cho chủ sở hữu).

- Đối với 02 xấp tiền mệnh giá 20.000 đồng và 10.000 đồng, D đã ném bỏ khi bị truy đuổi, Cơ quan điều tra truy tìm nhưng không thu hồi được (Bút lục số: 27).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về những vật chứng là số tiền đã thu giữ được trong vụ án.

Bản cáo trạng số 254/KSĐT ngày 07/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo: **Nguyễn Hoàng D** về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng D - mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về phần dân sự: Người bị hại chị Trịnh Kim Th đã được nhận lại số tiền bị mất trộm là 590.000 đồng. Riêng số tiền 2.910.000 đồng, chị Th yêu cầu Nguyễn Hoàng D phải bồi thường và đồng ý để bị cáo D bồi thường sau.

Tại phiên tòa, người bị hại chị Trịnh Kim Th vắng mặt, nhưng có đơn xin vắng mặt và có ý kiến yêu cầu xét xử bị cáo theo pháp luật. Về phần dân sự, chị Th yêu cầu bị cáo D phải bồi thường cho chị số tiền 2.910.000 đồng như đã thỏa thuận tại Cơ quan điều tra.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ

cơ sở kết luận: Bản thân Nguyễn Hoàng D là người có 02 tiền án chưa được xóa án tích, vì mục đích muốn có tiền tiêu xài, Nguyễn Hoàng D đã cùng đồng bọn lén lút phá cửa và đột nhập vào nhà chị Trịnh Kim Th số 1032 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Th, thành phố Rạch Giá, D lấy trộm được 02 xấp tiền mệnh giá 20.000 đồng và 10.000 đồng (không xác định được tổng số tiền là bao nhiêu), còn Tr lấy được 03 xấp tiền mệnh giá 2.000 đồng, 1.000 đồng và 500 đồng (tổng số tiền là 590.000 đồng). Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Lâm Đại Tr, Đỗ Minh H, Nguyễn Văn V, Nguyễn Đức Ph có hành vi trộm cắp tài sản, nhưng không xác định được tổng số tiền đã lấy trộm (do D đã quăng bỏ xấp tiền mệnh giá 20.000 đồng, 10.000 đồng và không thu hồi được) nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ về địa phương để xử lý hành chính theo thẩm quyền.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lút trộm cắp và chiếm đoạt tài sản là tiền Việt Nam của người bị hại Trịnh Kim Th một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo D với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại và làm mất an ninh trật tự ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần có mức hình phạt thật tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho các phần tử tương tự khác bên ngoài xã hội, góp phần lập lại trật tự kỷ cương pháp luật ở bị cáo.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 03 tiền sự và 02 tiền án về hành vi Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong các hình thức xử phạt nhưng đều chưa được xóa tiền sự và xóa án tích. Bị cáo không lấy những lần xử phạt làm bài học để sửa chữa bản thân và phục thiện, mà lại còn tiếp tục trượt dài vào con đường phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật ở bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo là người đề sừng, rủ rê Lâm Đại Tr (sinh ngày 16/8/1999), Đỗ Minh H (sinh ngày 05/01/2001), Nguyễn Văn V (sinh ngày 26/3/2001), Nguyễn Đức Ph (sinh ngày 05/6/2001), đều là những người chưa

thành niên thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp xúi giục người chưa thành niên phạm tội, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự làm tình tiết tăng nặng cho bị cáo.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại một phần cho người bị hại. Đây các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Trịnh Kim Th đã được nhận lại số tiền bị mất trộm là 590.000 đồng. Riêng số tiền 2.910.000 đồng, chị Th yêu cầu Nguyễn Hoàng D phải bồi thường, D đồng ý và sẽ bồi thường sau khi chấp hành án xong, xét thấy cần ghi nhận thỏa thuận hợp pháp trên.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hoàng D** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng D – 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 09/8/2017) và tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự.

- Ghi nhận sự tự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Hoàng D và người bị hại chị Trịnh Kim Th, là bị cáo D sẽ bồi thường cho chị Th số tiền 2.910.000 đồng sau khi chấp hành án xong.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công an thành Phố Rạch Giá
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang
- Bị cáo
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Phương Thanh